

Số: **145/2026/QĐST-HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 385/2025/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 11 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Như N, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn C, xã B, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn C, xã B, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Như N và anh Trần Quốc T (Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2023, ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang nay là UBND xã T, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Như N và anh Trần Quốc T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Như N và anh Trần Quốc T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Như N và anh Trần Quốc T đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Chị Nguyễn Thị Như N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai ký hiệu BLTU/25E số 0001326 ngày 11/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch tạm ứng án phí.

Anh Trần Quốc T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 1 – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Trường Sinh (nơi ĐKKH);
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền Trang